



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

I. GADRABHAVAGGO

1. GADRABHAṄGAPAÑHO

“Bhante nāgasena ‘ghorassarassa¹ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ”ti?

“Yathā mahārāja gadrabho nāma saṅkārakūṭe ’pi catukke ’pi siṅghātake ’pi gāmadvāre ’pi thusarāsīmhi ’pi yattha katthaci sayati, na sayanabahulo hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena tiṇasanthare ’pi paṇṇasanthare ’pi² kaṭṭhamañcakepi chamāya ’pi yattha katthaci cammakhaṇḍaṃ pattharivā sayitabbaṃ,³ na sayanabahulena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja ghorassarassa⁴ ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

‘Kaliṅgarūpadhānā bhikkhave etarahi mama sāvakā viharanti appamattā ātāpino padhānasmin ’ti.

Bhāsitampeṭaṃ mahārāja therena sārīputtena dhammasenāpatinā pi:

‘Pallaṅkena nisinnassa jaṇṇukenābhivassati, alaṃ phāsuvihārāya pahitattassa bhikkhuno ”’ti.

Gadrabhaṅgapañho paṭhamo.

2. KUKKUṬAṄGAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena, ‘kukkuṭassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ”ti?

“Yathā mahārāja kukkuṭo kālena samayena patisalliyati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kālena samayeneva cetiyaṅgaṇaṃ sammajjitvā pāṇīyaṃ paribhojanīyaṃ upaṭṭhapetvā sarīraṃ paṭijaggitvā nahāyitvā cetiyaṃ vanditvā buḍḍhānaṃ bhikkhūnaṃ dassanāya gantvā kālena samayena suññāgāraṃ pavisitabbaṃ. Idaṃ mahārāja kukkuṭassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja kukkuṭo kālena samayeneva vuṭṭhāti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kālena samayeneva vuṭṭhahitvā cetiyaṅgaṇaṃ sammajjitvā pāṇīyaṃ paribhojanīyaṃ upaṭṭhapetvā sarīraṃ paṭijaggitvā cetiyaṃ vanditvā punadeva suññāgāraṃ pavisitabbaṃ. Idaṃ mahārāja kukkuṭassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

¹ gadrabhassa - Ma.

² tiṇasanthāre pi paṇṇasanthāre pi - Ma, PTS.

³ yattha katthaci sayitabbaṃ - Ma, PTS.

⁴ gadrabhassa - Ma.

I. PHẨM LOÀI LỪA:

1. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI LỪA:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của con vật có tiếng kêu ghê rợn (loài lừa) nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài lừa nằm ở bất cứ nơi đâu: ở đình đồng rác, ở ngã tư đường, ở giao lộ, ở cổng làng, ở đồng trâu, và không nằm nhiều. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập có thể nằm sau khi đã trải xuống mảnh da ở bất cứ nơi đâu: ở tấm trải bằng cỏ, ở tấm trải bằng lá, ở chiếc giường nhỏ bằng cây gỗ, ở nền đất, không nên nằm nhiều. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của con vật có tiếng kêu ghê rợn (loài lừa) nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Này các tỳ khuru, giờ đây các đệ tử của Ta, với gối kê đầu là khúc gỗ mục, sống không xao lãng, nhiệt tâm trong việc nỗ lực.’

Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:¹

‘Đối với vị đang ngồi với thể kiết già, trời mưa còn chưa làm ướt đầu gối, vậy là quá đủ cho sự an trú thoải mái của vị tỳ khuru có sự cương quyết ở bản thân.’”

Câu hỏi về tính chất của loài lừa là thứ nhất.

2. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI GÀ TRỐNG:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của loài gà trống nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như loài gà trống đi nghỉ ngơi đúng lúc đúng thời. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên quét dọn sân của bảo tháp đúng lúc đúng thời, rồi nên cung cấp nước uống nước rửa, nên chăm sóc cơ thể, nên tắm rửa, nên đánh lễ bảo tháp, nên đi đến thăm viếng các tỳ khuru trưởng thượng, rồi nên đi vào nơi trống vắng đúng lúc đúng thời. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của loài gà trống nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài gà trống thức dậy đúng lúc đúng thời. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thức dậy đúng lúc đúng thời, nên quét dọn sân của bảo tháp, rồi cung cấp nước uống nước rửa, nên chăm sóc cơ thể, nên đánh lễ bảo tháp, rồi nên đi vào nơi trống vắng thêm lần nữa. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của loài gà trống nên được hành trì.

¹ Theragāthā - Trưởng Lão Kệ, câu 985.

3. Punacaparaṃ mahārāja kukkuṭo paṭhaviṃ khaṇitvā¹ ajjhohāraṃ ajjhoharati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena paccavekkhitvā paccavekkhitvā ajjhohāraṃ ajjhoharitaḥḥaṃ: ‘Neva davāya na madāya na maṇḍanāya na vibhūsanāya yāvadeva imassa kāyassa ṭhitiyā yāpanāya vihiṃsūparatiyā brahmacariyānuggahāya, iti purāṇaṇca vedanaṃ paṭihaṅkhāmi navaṇca vedanaṃ na uppādessāmi, yātrā ca me bhavissati anavajjatā ca phāsu vihāro cā ’ti. Idaṃ mahārāja kukkuṭassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbhaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Kantāre puttamaṃsaṃ ’va akkhassabbhañjanaṃ yathā,
evaṃ āhari āhāraṃ yāpanatthāya mucchito’**”ti.²

4. Punacaparaṃ mahārāja kukkuṭo sacakkhuko ’pi ratti andho hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena anandheneva andhena viya bhavitaḥḥaṃ, araṇṇe ’pi gocaraḡāme ’pi piṇḍāya carantenapi rajanīyesu rūpa-sadda-gandha-rasa-phoṭṭhabba-dhammesu andhena badhirena mūgena viya bhavitaḥḥaṃ, na nimittaṃ gahetabbhaṃ, nānubyañjanaṃ gahetabbhaṃ. Idaṃ mahārāja kukkuṭassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbhaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja therena mahākaccāyanena:

**‘Cakkhumāssa yathā andho sotavā badhiro yathā
jivhavāssa³ yathā mūgo balavā dubbaloriva,
atha atthe⁴ samuppanne sayetha matasāyikan ’ti.**

5. Punacaparaṃ mahārāja kukkuṭo leḍḍu-daṇḍa-laguḷa-muggarehi paripāṭiyanto ’pi sakaṃ gehaṃ na vijahati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena cīvarakammaṃ karontenapi navakammaṃ karontenapi vattapaṭivattaṃ karontenapi uddisantenapi uddisāpentenapi yoniso manasikāro na vijahitaḥḥo. Sakaṃ kho panetaṃ mahārāja yogino gehaṃ yadidaṃ yoniso manasikāro. Idaṃ mahārāja kukkuṭassa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbhaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Ko ca bhikkhave bhikkhuno gocaro sako pettiko visayo,
yadidaṃ cattāro satipaṭṭhānā ’ti.**

Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja therena sārīputtena dhammasenāpatināpi:
**‘Yathā supanto⁵ mātaṅgo sakaṃ soṇḍaṃ na maddati,
bhakkhābhakkhaṃ vijānāti attano vuttikappaṇaṃ.**

¹ khaṇitvā khaṇitvā - Ma, PTS.

² yāpanatthamucchito ti - Ma; yāpanatthāy’ amucchito ti - PTS.

³ paññāvāssa - Ma.

⁴ atthaatthe - Ma.

⁵ sudanto - Ma; sumanto - PTS.

3. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, loài gà trống sau khi bới đi bới lại mặt đất rồi nuốt miếng ăn vào. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi quán xét đi quán xét lại rồi mới nên nuốt vật thực vào: ‘Không phải để chơi giỡn, không phải vì đam mê, không phải để tô điểm, không phải để trang sức, mà chỉ nhằm để duy trì, để nuôi dưỡng thân thể này, để ngăn ngừa sự tổn hại, để hỗ trợ sự thực hành Phạm hạnh (nghĩ rằng): Như vậy ta tiêu diệt cảm thọ cũ và sẽ không làm sanh lên cảm thọ mới, và sự sống còn, sự không bị chê trách, và sự cư trú thoải mái sẽ có đến ta.’ Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của loài gà trống nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Ví như thịt của người con trai ở nơi sa mạc, giống như đầu bôi trơn cho trục xe, tương tự như thế người đã ăn vào vật thực nhằm mục đích sống còn, không bị đắm say.’

4. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, loài gà trống đầu sáng mắt cũng bị mù mờ vào ban đêm. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, đầu không bị mù, cũng nên là như mù, đầu ở trong rừng hay đang khi đi khát thực ở khu vực làng mạc nên là như mù, điếc, cảm đối với các sắc, thính, hương, vị, xúc, và pháp quyến rũ, không nên nắm giữ hình tướng, không nên nắm giữ chi tiết. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của loài gà trống nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Mahākaccāyana nói đến:¹

‘Người có mắt nên là như kẻ mù, người có tai nên là như kẻ điếc, người có lưỡi nên là như kẻ câm, người có sức mạnh tựa như kẻ yếu đuối, và khi có sự việc đã được sanh khởi, hãy nằm xuống ngủ như kẻ chết.’

5. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, loài gà trống đầu đang bị tấn công bởi các cục đất, cây gậy, cây côn, cái vồ, cũng không lìa bỏ cái chuồng của mình. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập đầu đang làm công việc may y, đang làm công việc xây dựng công trình mới, đang thực hành phận sự và công việc, đang đọc tụng, đang bảo người khác đọc tụng, cũng không nên lìa bỏ việc tác ý đúng đường lối. Tàu đại vương, bản thân điều này chính là ngôi nhà của hành giả, tức là sự tác ý đúng đường lối. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của loài gà trống nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Này các tỳ khuru, cái gì là hành xử của vị tỳ khuru? Là lãnh vực thuộc về cha ông của mình, tức là bốn sự thiết lập niệm.’

Tàu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:

‘Giống như con voi đang ngủ, không dẫm đạp lên cái vòi của nó. Nó nhận thức được vật ăn được và vật không ăn được, (nhận thức được) hành vi và suy nghĩ của bản thân.’

¹ Theragāthā - Trưởng Lão Kệ, câu 501.

**Tatheva buddhaputtana appamattena vā pana,
jinavacanaṃ na madditabbaṃ manasikāravaruṭṭaman ”ti.**

Kukkuṭaṅgapañho dutiyo.

3. KALANDAKAṅGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena ‘kalandakassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti
yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ”ti?**

“Yathā mahārāja kalandako paṭisattumhi opatante naṅguṭṭhaṃ papphoṭetvā mahantaṃ katvā teneva naṅguṭṭhalaguḷena paṭisattum paṭibāhati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kilesasattumhi opatante satipaṭṭhānalaguḷaṃ papphoṭetvā mahantaṃ katvā teneva satipaṭṭhānaguḷena sabbe kilesā paṭibāhitabbā. Idaṃ mahārāja kalandakassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja therena cullapanthakena:

**‘Yadā kilesā opatanti sāmāññaguṇadhamsanā,
satipaṭṭhānalaguḷena hantabbā te punappunan ”ti.**

Kalandakaṅgapañho tatiyo.

4. DĪPINIYAṅGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena ‘dīpiniyā ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ
vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ”ti?**

“Yathā mahārāja dīpinī sakimyeva gabbhaṃ gaṇhāti, na punappunaṃ purisaṃ upeti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena āyati-paṭisandhiṃ¹ uppattiṃ gabbhaseyyaṃ cutiṃ bhedaṃ khayaṃ vināsaṃ saṃsārabhayaṃ duggatiṃ visamaṃ sampīlitaṃ disvā ‘punabbhave na paṭisandahissāmī ’ti yoniso manasikāro karaṇīyo. Idaṃ mahārāja dīpiniyā ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena suttanipāte dhaniyagopālakasutte:

**‘Usabhoriva chetva bandhanāni
nāgo pūtilataṃ ’va dālayitvā,
nāhaṃ puna upessaṃ gabbhaseyyaṃ
atha ce patthayasī pavassa devā ”ti.**

Dīpiniyaṅgapañho catuttho.

¹ āyatiṃ paṭisandhiṃ - Ma; āyati paṭisandhiṃ - PTS.

Y như thế ấy, người con trai của đức Phật, dẫu là không bị xao lãng, không nên xem thường lời dạy của đấng Chiến Thắng về sự tác ý cao quý tối thượng.”

Câu hỏi về tính chất của loài gà trống là thứ nhì.

3. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI SÓC:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của loài sóc nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài sóc, khi kẻ thù địch lao đến thì ve vẩy cái đuôi và làm cho lớn lên, rồi xua đuổi kẻ thù địch bằng cây côn chính là cái đuôi ấy. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, khi kẻ thù phiền não lao đến, thì nên ve vẩy cái côn là sự thiết lập niệm và làm cho nó lớn lên, rồi xua đuổi tất cả phiền não bằng chính cây côn là sự thiết lập niệm ấy. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài sóc nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Cullapanthaka nói đến:

‘Khi nào các phiền não phá hoại đức hạnh của đời sống Sa-môn lao đến, chúng nên bị tiêu diệt một cách liên tục bằng cây côn là sự thiết lập niệm.’”

Câu hỏi về tính chất của loài sóc là thứ ba.

4. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI BEO CÁI:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của loài beo cái nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài beo cái đậu thai chỉ có một lần, không tiếp tục đi đến với con đực nữa. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi nhìn thấy sự tiếp nối trong tương lai, sự tái sanh, việc nằm ở bào thai, sự chết, sự tan rã, sự hoại diệt, sự tiêu tan, nỗi sợ về luân hồi, khổ cảnh, sự không tương xứng, sự dằn vặt, nên thực hiện tác ý đúng đường lối rằng: ‘Ta sẽ không tiếp tục về việc sanh ra lần nữa.’ Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài beo cái nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Kinh Tập, bài Kinh Người Chăn Bò Dhaniya: (*Suttanipāta - Kinh Tập*, câu kệ 29).

‘Tợ như con bò mộng đã cắt đứt các sự trói buộc, tợ như con voi đã bứt lia sợi dây ràng thôi tha, Ta sẽ không đi đến việc nằm ở bào thai lần nữa. Nay vị Trời, vậy nếu ngài mong muốn, thì ngài hãy đổ mưa.’”

Câu hỏi về tính chất của loài beo cái là thứ tư.

5. DĪPIKAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena dīpikassa dve aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni dve aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja dīpiko araññe tiṇagahaṇaṃ vā vanagahaṇaṃ vā pabbatagahaṇaṃ vā nissāya nīliyitvā mige gaṇhāti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena vivekaṃ sevitaḅbaṃ araññaṃ rukkhamūlaṃ pabbataṃ kandaraṃ giriguhaṃ susānaṃ vanapatthaṃ abbhokāsaṃ palālapuñjaṃ appasaddaṃ appanigghosaṃ vijanavātaṃ manussarāhaseyyakaṃ paṭisallānasārappaṃ vivekaṃ sevamāno hi mahārāja yogī yogāvacaro nacirasseva chalabhiññāsu vasībhāvaṃ pāpuṇāti. Idaṃ mahārāja dīpikassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therehi dhammasaṅgāhakehi:

**‘Yathā ’pi dīpiko nāma nīliyitvā gaṇhātī¹ mige,
tathēvāyaṃ buddhaputto yuttayogo vipassako
araññaṃ pavisitvāna gaṇhāti phalamuttamaṃ ’ti.**

2. Punacapaṃaṃ mahārāja dīpiko yaṃ kiñci pasuṃ vadhitvā vāmena passena patitaṃ na bhakkhati.² Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena veḷudānena vā pattadānena vā pupphadānena vā phaladānena vā sinānadānena vā mattikādānena vā cuṇṇadānena vā dantakaṭṭhadānena vā mukhodakadānena vā cāṭukamyatāya³ vā muggasuppatāya vā pārībhaṭṭakātāya vā⁴ jaṅghapesanīyena vā vejjakammaṃ vā dāsakammaṃ vā⁵ paṇṇagāmanena vā piṇḍapatipiṇḍena vā dānānuppadānena vā vatthuvijjāya vā nakkhattavijjāya vā aṅgavijjāya vā aññataraññatarena vā buddhapatikutṭhena micchājīvena nipphāditaṃ bhojanaṃ na paribhuñjitabbaṃ,⁶ vāmena passena patitaṃ pasuṃ viya dīpiko. Idaṃ mahārāja dīpikassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therena sārīputtēna dhammasenāpatinā:

**‘Vacīviññattivipphārā uppannaṃ madhupāyasaṃ
sace bhutto bhavēyāhaṃ sājīve⁷ gaharito mama.**

**Yadi ’pi me antagaṇaṃ nikkhamitvā bahī care
neva bhindeyya ājīvaṃ cāmaṃno ’pi jīvitaṃ ’ti.**

Dīpikaṅgapañho pañcamaṃ.

¹ gaṇhate - Ma.

² bhakkheti - Ma, PTS.

³ cāṭukammatāya - PTS.

⁴ muggasupyatāya vā pārībhaṭṭyatāya vā - Ma.

⁵ dūtakammaṃ vā - Ma, PTS.

⁶ bhūñjitabbaṃ - Ma.

⁷ sājīvo - Ma, PTS.

5. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI BEO ĐỰC:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Hai tính chất của loài beo đực nên được hành trì,’ hai tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như loài beo đực ẩn núp nương vào lùm cỏ um tùm hoặc khu rừng um tùm hoặc đồi núi um tùm rồi chộp lấy các con thú rừng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tới lui nơi vắng vẻ là cánh rừng rậm, gốc cây, sườn núi, thung lũng, hang núi, bãi tha ma, khu rừng thưa, đồng trống, đồng rơm, nơi ít âm thanh, ít tiếng ồn, có bầu không gian vắng vẻ, tách biệt với dân chúng, thích hợp cho việc thiền tịnh. Tâu đại vương, bởi vì trong khi tới lui nơi vắng vẻ, vị hành giả thiết tha tu tập chẳng bao lâu sau đạt được bản thể năng lực về sáu Thắng Trí. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của loài beo đực nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được các vị trưởng lão kết tập Giáo Pháp nói đến:

‘Cũng giống như con beo đực ẩn núp rồi chộp lấy các con thú rừng. Y như thế ấy người con trai này của đức Phật, vị có sự tu tập đã được gán bó, vị hành minh sát, đi vào khu rừng rồi nắm lấy quả vị tối thượng.’

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài beo đực sau khi giết chết bất cứ con thú nào, nếu con thú rơi bị rơi xuống ở sườn bên trái thì nó không ăn. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên thọ dụng vật thực đã được tạo ra do việc cho tre, hoặc do việc cho lá, hoặc do việc cho bông hoa, hoặc do việc cho trái cây, hoặc do việc nhường chỗ tắm, hoặc do việc cho đất sét, hoặc do việc cho bột tắm, hoặc do việc cho tắm xia răng, hoặc do việc cho nước súc miệng, hoặc do việc nịnh hót, hoặc do việc dâng bốc, hoặc do việc chiêu chuộng, hoặc do việc chuyển tin bằng đôi chân, hoặc do công việc thầy thuốc, hoặc do công việc đây tớ, hoặc do việc đi theo sự sai bảo, hoặc do thức ăn đổi thức ăn, hoặc do phát sanh bởi quà cáp, hoặc nhờ vào khoa địa lý, hoặc nhờ vào khoa chiêm tinh, hoặc nhờ vào khoa bói tướng, hoặc bởi bất cứ sự nuôi mạng sai trái nào khác đã bị đức Phật quở trách, tựa như con beo đực không ăn con thú rơi bị rơi xuống ở sườn bên trái. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của loài beo đực nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:

‘Mật ong và cháo được phát sanh do việc lan truyền của sự biểu hiện bằng lời nói, nếu ăn vào thì tôi có thể bị chê trách về sự nuôi mạng của tôi.’

Thậm chí, nếu nội tạng của tôi rơi ra lòng thòng ở bên ngoài, đầu cho đang từ bỏ mạng sống, vẫn không làm đổ vỡ sự nuôi mạng (chân chánh).”

Câu hỏi về tính chất của loài beo đực là thứ năm.
